TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **68**/2020/QĐST-DS	*Kiên Lương, ngày 20 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP S**

Địa chỉ: Số 266-268 N, phường 8, Quận 3, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Thái B, chức vụ: Giám đốc ngân hàng TMCP S – Chi nhánh K.

Địa chỉ: 279-281-283-285, Trần P, phường V, thành phố R, tỉnh K.

- Ông Phạm Thái B ủy quyền lại cho: Ông Bùi Văn D, chức vụ: Phó phòng giao dịch K tham gia tố tụng (theo giấy ủy quyền ngày 12/8/2020).

Bị đơn: Bà **Hồ Thị Kim N** – sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn K, huyện K, tỉnh K

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nợ vay: Ngân hàng TMCP S yêu cầu bà Hồ Thị Kim N trả số tiền vay, gốc và lãi đến ngày 12/8/2020 tổng cộng là **121.541.816**đ *(Một trăm hai mươi mốt triệu, năm trăm bốn mươi mốt nghìn, tám trăm mười sáu đồng)*. Trong đó nợ gốc: 108.503.000đ; lãi trong hạn: 9.960.000đ; lãi quá hạn 3.078.916đ và buộc bà N thanh toán nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết từ ngày 13/8/2020 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ. Bà Hồ Thị Kim N thừa nhận có nợ ngân

hàng TMCP S và đồng ý trả số nợ nêu trên cho ngân hàng.

- Về thời gian và cách trả nợ: Hai bên thỏa thuận bà Hồ Thị Kim N trả nợ cho ngân hàng cụ thể như sau:

+ Từ tháng 8/2020 - 8/2021 mỗi tháng trả 2.000.000đ tiền gốc, thời gian trả vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2020.

+ Tháng 9/2021 trả hết số tiền lãi và tiền gốc quá hạn còn lại cho ngân hàng, khoản nợ còn lại đến tháng 10/2021 tiếp tục trả theo như hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi hết nợ.

Trong trường hợp bà Hồ Thị Kim N vi phạm bất kỳ hạn trả nợ nào thì ngân hàng TMCP S có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cưỡng chế thi hành toàn bộ số tiền nợ còn lại để thu hồi nợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký kết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 3.038.000đ bà Hồ Thị Kim N tự nguyện nộp hết. Hoàn trả lại cho ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.863.775đ theo biên lai thu tiền số 0000097 ngày 16/03/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Đăng